

Số: **05** /2022/QĐ-UBND

Vĩnh Linh, ngày **18** tháng **11** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
và biên chế của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Linh**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 15/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BXD ngày 27/9/2022 của Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp huyện) ;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 278/TTr-KTHT ngày 17/11/2022 về việc ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Linh; Thông báo kết quả thẩm định số 119/TB-KQTĐ ngày 17/11/2022 của Phòng Tư pháp huyện Vĩnh Linh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Linh (Có Quy định kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2022 và thay thế Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND huyện về việc quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Linh.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *ml*

Nơi nhận: *Đ*

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Các sở: Tư pháp; Công thương; Xây dựng; GT-VT; KH&CN;
- Thường trực HU;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT. *Quanh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Thái Văn Thành

QUY ĐỊNH**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của
Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Linh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 05 /2022/QĐ-UBND ngày 18 / 11/2022
của UBND huyện Vĩnh Linh)

Chương I**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC****Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Linh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công nghiệp; tiểu thủ công nghiệp; thương mại; quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trù nghĩa trang liệt sĩ; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng; giao thông; khoa học và công nghệ và các lĩnh vực khác được giao theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở: Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**1. Các nhiệm vụ, quyền hạn chung**

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được sửa đổi bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn về lĩnh vực Công Thương

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về Công Thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn về lĩnh vực Xây dựng

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 03/2022/TT-BXD ngày 27/9/2022 của Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp huyện).

4. Nhiệm vụ và quyền hạn về lĩnh vực Giao thông vận tải

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 15/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

5. Nhiệm vụ và quyền hạn về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng có Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và các công chức.

a) Trưởng phòng:

Là Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp huyện do Hội đồng nhân dân cấp huyện bầu, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và sở quản lý ngành, lĩnh vực về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

b) Phó Trưởng phòng:

Là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật.

2. Biên chế:

Biên chế công chức của Phòng Kinh tế và Hạ tầng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng số biên chế công chức của huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương II

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện có trách nhiệm triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Quyết định này theo chức năng quản lý của nhà nước các lĩnh vực được giao. Ban hành quy chế làm việc, chế độ thông tin, báo cáo của Phòng và chỉ đạo việc kiểm tra thực hiện; phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức phụ trách các lĩnh vực thuộc Phòng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, Phòng Kinh tế và Hạ tầng phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.